TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HSST
Ngày: 21/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Minh Tiếp và ông Nguyễn Quốc Doanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Giang - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 145/2024/TLST-HS ngày 27/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 07/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bắc N**; Tên gọi khác: Không có. Sinh năm 1983; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không. HKTT: P305-N8 Trường T I, phường NC, quận TX, thành phố HN. Trú tại: Số 43, ngõ 131 TK, phường KT, quận ĐĐ, thành phố HN. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Bắc G và bà Lê Thị L. Vợ: Nguyễn Thị Thúy U, (đã ly hôn) Có 01 con, sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Nhân thân: Ngày 18/12/2018 bị Công an phường PL, quận HĐ, thành phố HN xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 25/8/2020 bị Tòa án nhân dân quận TX, thành phố HN xử phạt 2 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong bản án ngày 08/5/2021. Ngày 27/12/2024 bị Tòa án nhân dân quận LB, thành phố HN xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố HN theo Quyết định tạm giam số 306/2024/HSST-QĐTG ngày 27/12/2024 của Tòa án nhân dân quận LB, thành phố HN.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Tuấn T, sinh năm 1972 (vắng mặt).

HKTT: Tổ dân số 14, phường CD, quận Nam TL, thành phố HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/6/2024, Nguyễn Bắc N, sinh năm 1983, trú tại số 43, ngõ 131 TK, phường KT, quận ĐĐ, thành phố HN, đi xe bus đến khu vực Hồ Thiên Nga, khu đô thị Ecopark thuộc xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên để tìm địa điểm dã ngoại cùng nhóm bạn. Khoảng 19 giờ cùng ngày, N đi bộ vào Tòa nhà R3 khu Onsen 21, 22 ở gần Hồ Thiên Nga để tìm cửa hàng tiện lợi, khi nào đến dã ngoại sẽ vào mua đồ để dùng. Khi vào thang máy của Tòa nhà R3, N bấm nhầm xuống tầng hầm B1 là nơi để xe của cư dân. Nhưng do N không có thẻ cư dân, nên không thể đi bằng thang máy lên các tầng trên được. N đi tìm cầu thang bộ để lên tầng 2, trong lúc đi tìm cầu thang bộ, thì N nhặt được 01 chiếc vé gửi xe đạp, nên đã nảy sinh ý định lấy trộm xe đạp để ở tầng hầm, rồi sử dụng vé gửi xe vừa nhặt được để đi xe qua cổng bảo vệ. N nhìn thấy ở phía đối diện với cột D23, có chiếc xe đạp thể thao, nhãn hiệu CERVÉLO màu đen, của chị Nguyễn Thị Tuấn T, sinh năm 1972, trú tại căn hộ số 1608 Tòa nhà R3, đang dựng ở giáp tường cầu thang (nơi để thiết bị phòng cháy, chữa cháy). Quan sát xung quanh tầng hầm không thấy có ai, nên N đi đến vị trí chiếc xe đạp của chị T, quan sát thấy bánh xe phía sau được khóa vào giá để xe, bằng chiếc khóa dây. N dùng tay phải cầm chiếc khóa dây lắc qua, lắc lại vài lần thì khóa rời khỏi bánh xe (do khóa đã bị hỏng từ trước). N nhấc xe ra khỏi giá để xe và cầm khóa dây vứt vào vị trí để bình chữa cháy. Sau đó, N dắt xe đi qua cổng bảo vệ tại tầng hầm và đưa vé gửi xe vừa nhặt được cho bảo vệ kiểm tra. Nhân viên bảo vệ đã kiểm tra vé nhưng không phát hiện được, nên đã để cho N mang xe đạp ra khỏi tầng hầm rồi đi về cất giấu tại nhà của mình với mục đích là để sử dụng. Trên đường về nhà, N đã vứt bỏ chiếc vé gửi xe nói trên, không xác định được vị trí cụ thể.

Ngày 17/6/2024, chị Nguyễn Thị Tuấn T có xuống để kiểm tra chiếc xe đạp của mình thì phát hiện xe đã bị mất; nên đã làm đơn trình báo Công an xã Phụng Công và giao nộp 01 chiếc khóa dây vỏ nhựa màu hồng đã bị đứt cùng bản phô tô hình ảnh xe đạp nhãn hiệu CERVÉLO của mình, 01 bản phô tô hóa đơn mua xe.

Ngày 18/6/2024, Công an xã Phụng Công chuyển tài liệu cùng đồ vật có liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 01/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang yêu cầu định giá đối với chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu CERVÉLO màu đen của chị T bị mất ngày 13/6/2024.

Đến ngày 02/7/2024, N đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang tự thú và giao nộp 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu CERVÉLO màu đen nói trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/BKL-ĐGTS ngày 08/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Giang xác định: Một xe đạp thể thao nhãn hiệu CERVÉLO màu đen mua năm 2023, giá của thời điểm ngày 13/6/2024 là 197.000.000đ.

Tại cơ quan điều tra, chị T cũng xác định chiếc khóa dây nói trên là do chị nhặt được từ đầu năm 2024, khi đó khóa đã bị hỏng và chị T mang về để cài vào bánh sau xe đạp với giá để xe. Mục đích của việc làm này là để người khác nhìn thấy nghĩ rằng xe đã được khóa an toàn. Ngày 17/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã trả lại chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu CERVÉLO và chiếc khóa dây cho chị T. Chị Tú nhận lại tài sản không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với N và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo N.

Trong quá trình Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đang điều tra vụ án, ngày 19/9/2024 N lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Long Biên, thành phố Hà Nội và bị Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang có đề nghị Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội xem xét tiếp nhận, nhập vụ án xảy ra trên địa bàn huyện Văn Giang để giải quyết có lợi cho bị cáo, nhưng Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội không đồng ý.

Nguyễn Bắc N đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 152/CT-VKSVG ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang truy tố bị cáo Nguyễn Bắc N về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vắng mặt bị hại. Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa xác định sự vắng mặt của bị hại tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo và quyền lợi của bị hại, đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. Kết thúc phần xét hỏi, sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

Tuyên bị cáo Nguyễn Bắc N phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bắc N từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo N không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình, ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo, đúng pháp luật.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đã có lời khai lưu tại hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 19 giờ ngày 13/6/2024, tại tầng hầm để xe của Tòa nhà R3 Onsen 21, 22 khu đô thị Ecopark, thuộc xã Phụng Công, huyện Văn Giang; Nguyễn Bắc N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu CERVÉLO màu đen, trị giá 197.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Tuấn T. Mục đích N chiếm đoạt chiếc xe đạp của chị T là để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe đạp có giá trị là 197.000.000 đồng nên đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo N đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là một khách thể của pháp luật hình sự. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có đủ sức khỏe để lao động nhưng muốn hưởng thụ mà không mất mồ hôi công sức nên đã cố ý vi phạm pháp luật , giữa ban ngày bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân, chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý bất an cho người dân trong việc quản lý tài sản. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Bị cáo tự khai báo với cơ quan công an về hành vi phạm tội khi chưa bị phát hiện; Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bố bị cáo là thương binh nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản. Trong khi đang bị khởi tố điều tra bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

- Về hình phạt:

Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính và kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, kiếm sống bằng con đường lao động chân chính, tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội, đang bị khởi tố điều tra lại tiếp tục đến địa bàn khác thực hiện hành vi phạm tội tương tự chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo; nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung đối với mọi người.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi được toàn bộ tài sản bị cáo đã chiếm đoạt trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ :

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 292; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 328; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bắc N phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

3. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bắc N 06 (sáu) năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo thi hành bản án này.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bắc N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Vũ Thu Giang